TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2021/HS-ST
Ngày: 16/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: ***Ông Trần Ngọc Triệu***
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Thu Ba
2. Ông Nguyễn Phước Lộc

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Chí *– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Bà Đặng Mỹ Phương *- Kiểm sát viên.*

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2021/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2021/QĐXXST–HS ngày 06/12/2021 đối với bị cáo:

***** Trần Ngọc Q (tên gọi khác: Chảy) sinh năm 1988. Tại: Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

ĐKTT: khu phố A, phường B, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: khu phố A, phường B, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông Trần Thanh Ph và bà Vương Mỹ L.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 07/7/2021, Công an phường An Thới, thành phố Phú Quốc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

Ngày 06/7/2021, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; ngày 07/9/2021 bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 55.

* Bị hại: Chị Cao Thị Xuân B, sinh năm 1977; Địa chỉ: khu phố 5, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

(bị cáo có mặt, bị hại có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 10 phút ngày 06/7/2021, Trần Ngọc Q đi vào khu vực chợ gà thuộc khu phố 3, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, Q nhìn thấy có nhiều xe mô tô đậu tại chợ không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe để sử dụng. Q đi lại chỗ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirus, biển số 68P1-1253của chị Cao Thị Xuân B bị hư ổ khóa, Q lấy chìa khóa của chiếc xe mô tô đậu kế bên mở khóa xe của chị B và trả lại chìa khóa, sau đó Q lấy cái nón bảo hiểm không rõ nhãn hiệu, không có quai nón trên chiếc xe gần đó đội và lấy trộm xe của chị B chạy đến trước ngân hàng Kiên Long thuộc khu phố 3, phường An Thới thì bị Cảnh sát giao thông Công an thành phố Phú Quốc phát hiện lập biên bản về hành vi tham gia giao thông đội mũ bảo hiểm không có quai nón, không có giấy tờ xe theo quy định và bị tạm giữ phương tiện. Q đi bộ về nhà trên đường đi Q quăng bỏ nón bảo hiểm. Sau đó Công an phát hiện Q trộm cắp chiếc xe của chị B. Đến ngày 07/9/2021, Trần Ngọc Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirus, màu đỏ-đen, biển số 68P6-1235, đã qua sử dụng. Riêng cái nón bảo hiểm không thu hồi được.

Tại bản kết luận về giá trị tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 26/7/2021của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirus, màu đỏ-đen, biển số kiểm soát 68P6-1253, số khung C6309Y230330, số máy 5C63-230320, đã qua sử dụng có giá trị là 4.833.000 đồng; đối với chiếc nón bảo hiểm không định giá do không rõ nhãn hiệu, thông tin liên quan đến tài sản không đầy đủ

Xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirus, màu đỏ - đen, biển số 68P6- 1235 đã trả lại cho chủ sỡ hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bị hại chị Cao Thị Xuân B đã nhận lai tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKSPQ ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Ngọc Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Ngọc Q từ 06 đến 09 tháng tù.** .

Về tang vật: Đã trao trả cho chủ sở hữu, đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Cao Thị Xuân B đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì, đề nghị miễn xét.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ:

Vào khoảng 09 giờ 10 phút ngày 06/7/2021, tại chợ gà thuộc khu phố 3, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, Trần Ngọc Q trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 68P6-1253 của chị Cao Thị Xuân B trị giá 4.833.000đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Ngọc Q đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo đã trưởng thành, đủ nhận thức về hành vi của mình và với sức khỏe của bị cáo có thể tìm cho mình một công việc ổn định để nuôi sống bản thân nhưng với bản chất lười lao động lại muốn thỏa mãn nhu cầu của mình, đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại lén lút lấy trộm tài sản để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Cao Thị Xuân B vắng mặt tại phiên tòa nhưng có ý kiến: đã nhận lại tài sản, không yêu cầu khác, Hội đồng miễn xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: **Trần Ngọc Q 06 (sáu) tháng tù.** Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Cao Thị Xuân B đã nhận lại tài sản, không yêu cầu khác, Hội đồng xét xử miễn xét.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm không có giá ngạch.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Phú Quốc;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA thành phố Phú Quốc;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Ngọc Triệu